TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2- P** **TỈNH P**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 69 /2026/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 19 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý 158 /2026/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1995

  HKTT: Khu 16, xã Xuân Lũng, tỉnh P

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986

  HKTT: Khu 16, xã Xuân Lũng, tỉnh P

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự. nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2026

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn Đ đều thống nhất xác định vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Ánh Linh, sinh ngày 24 tháng 11 năm 2020. Khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận: chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ánh Linh. Anh Nguyễn Văn Đ không phải cấp

dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị H (do chị H tự nguyện không yêu cầu)

Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm nom con chung

- Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp: Hai bên đều thống nhất xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Hai bên thống nhất thỏa thuận chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị Nguyễn Thị H đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số **0000383** ngày **16/01/2026** của Thi hành án dân sự tỉnh P. Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. "Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- Phòng GĐ, KT, TT và THA TAND tỉnh P;
- Đương sự;
- VKSND khu vực 2- P;
- Thi hành án dân sự tỉnh P;
- UBND xã Xuân Lũng, tỉnh P;
  (ĐK KH ngày 17/9/2020 tại
  UBND xã Xuân Lũng cũ)
- Lưu hồ sơ vụ án;.
- Lưu VP-KT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phong Phú